

**PHÒNG GD&ĐT HUYỆN CƯ M'GAR
TRƯỜNG THCS PHAN ĐÌNH PHÙNG**

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**ĐỀ TÀI:
MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÚP CHO
HỌC SINH KHỐI 6 HỌC TỐT MÔN ÂM NHẠC**

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài.

Trong những năm gần đây, giáo dục nghệ thuật trong nhà trường phổ thông đã trở thành một môn học không thể thiếu trong sự nghiệp giáo dục con người mới Việt Nam phát triển toàn diện. Cùng với các môn học khác, môn học Âm nhạc trong chương trình THCS nhằm mục đích giáo dục thẩm mỹ, nâng cao đời sống tinh thần cho lớp trẻ nên đã thu hút được sự chú ý của nhà trường, của học sinh. Sau 5 năm thay sách giáo khoa, chương trình Âm nhạc ở THCS đã được triển khai đồng bộ từ lớp 6 đến hết học kỳ I lớp 9 đã phần nào đáp ứng được nhu cầu của nhà trường phổ thông và của xã hội. Mặc dù cũng còn có một vài ý kiến trái ngược nhau, nhưng nhìn chung, nội dung của chương trình SGK Âm nhạc THCS đã thể hiện được những tiêu chí giáo dục thẩm mỹ hết sức cụ thể, có tính khoa học và liên ngành cao. Có lẽ, chưa có thời điểm nào mà các trường phổ thông lại hăng hái đăng ký tham gia giờ dạy tốt, giáo viên dạy giỏi môn Âm nhạc như giai đoạn hiện nay. Điều đó chứng tỏ sự định hướng đúng đắn của Đảng và nhà nước, sự quan tâm của Bộ giáo dục đào tạo cũng như các sở, ngành địa phương đối với môn học này. Do vậy đã khơi dậy được niềm tự tin, lòng yêu nghề, sự nhiệt tình phấn đấu của những giáo viên giảng dạy âm nhạc. Môn Âm nhạc trong trường THCS không nhằm đào tạo những người làm nghề Âm nhạc, những diễn viên, những nhạc sĩ, ca sĩ mà chính là qua môn học để tác động vào đời sống tinh thần của các em góp phần cùng với môn học khác thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường phổ thông cũng như mục tiêu của bậc học. Giáo dục phổ thông nhằm giáo dục học sinh phát triển toàn diện, không những nâng cao hiểu biết về kiến thức văn hóa mà còn phát huy năng lực cảm thụ Âm Nhạc, làm cho đời sống tinh thần thêm phong phú, lành mạnh tạo điều kiện để các em bộc lộ và phát triển năng khiếu, góp phần phát triển toàn diện và hài hòa tính cách của các em. Đặc biệt là giáo dục thẩm mỹ trong nhà trường phổ thông là một trong bốn mặt giáo dục quan trọng nhất: Đức – Trí – Thể - Mĩ. Cái đẹp trong nghệ thuật âm nhạc xuất phát từ tác phẩm, từ nghệ thuật trình diễn tạo nên những hình tượng âm nhạc có tác dụng truyền cảm mạnh mẽ làm rung động lòng người, hướng con người đến Chân – Thiện – Mĩ.

Xuất phát từ đặc trưng bộ môn thuộc phạm trù nghệ thuật đòi hỏi sự hứng thú cao.

Xuất phát từ yêu cầu của việc đổi mới phương pháp là phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh. Có như vậy các em mới có điều kiện khắc phục khó khăn tiếp nhận kiến thức mới.

Xuất phát từ tâm lý lứa tuổi học sinh THCS là lứa tuổi nhạy cảm hiểu động ham thích ca hát. Nếu giáo viên gây được hứng thú trong bài dạy sẽ tạo cho học sinh sự phấn chấn, hào hứng để tiếp thu bài học một cách có hiệu quả. Từ thực tiễn giảng dạy cũng như thực tiễn của học sinh nông thôn ít có điều kiện để tiếp nhận tri thức về âm nhạc, nếu giáo viên tạo được hứng thú trong giảng dạy và học tập sẽ giúp cho học sinh say mê học tập. Từ những lý do nói trên, bản thân tôi nhận thấy lợi ích của việc học nhạc ở trường THCS là một trong những giải pháp hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng trong việc dạy và học. Vì vậy nó là động lực giúp tôi đi sâu nghiên cứu đúc rút kinh nghiệm này.

2. Đối tượng nghiên cứu:

- Phương pháp dạy hát trong chương trình Âm nhạc THCS
- Học sinh lớp 6, Trường THCS Phan Đình Phùng.
- Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2014 đến 2016

3. Phương pháp nghiên cứu

a. Phương pháp nghiên cứu lý thuyết:

- Đọc và tìm hiểu các phương pháp dạy học môn Âm nhạc ở trường THCS.

b. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

- Điều tra, khảo sát, lấy ý kiến của học sinh và giáo viên
- Phân tích, đánh giá những nội dung đã thu thập được.
- Thống kê, xử lý số liệu và đưa ra hướng giải quyết.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Thực trạng của vấn đề nghiên cứu.

1.1. Đặc điểm chung.

1.1.1. Về phía nhà trường.

a. Thuận lợi:

- Bộ môn Âm nhạc là một môn học độc lập trong chương trình THCS. Việc dạy và học nghiêm túc, có kiểm tra, thi đánh giá cuối năm và kết quả là một trong những tiêu chuẩn để xét lên lớp hay tốt nghiệp bậc học.
- Được sự quan tâm thường xuyên của lãnh đạo, ban giám hiệu nhà trường và tổ chuyên môn.

4 **Sáng kiến kinh nghiệm: Một số giải pháp giúp cho học sinh khối 6 tiếp thu tốt môn Âm Nhạc**

- Giáo viên được đào tạo đúng chuyên ngành, nắm chắc về chuyên môn, tích cực tìm tòi, nghiên cứu những phương pháp mới để vận dụng trong quá trình giảng dạy.

b. Khó khăn:

- Cơ sở vật chất cho việc dạy và học âm nhạc của nhà trường chưa đầy đủ, mới chỉ có 1 cây đàn Organ và một số tranh ảnh, bản nhạc trong chương trình sách giáo khoa.

- Tài liệu tham khảo còn rất ít, hầu hết các giáo viên phải tự tìm tòi thông qua mạng internet để hỗ trợ, phục vụ cho công tác dạy và học.

1.1.2. Về phía học sinh.

a. Thuận lợi:

Sinh ra và lớn lên trên địa bàn có truyền thống văn hóa văn nghệ nên hầu hết các em rất yêu thích môn Âm nhạc. Đặc biệt là phân môn hát. Học sinh cảm nhận giai điệu các bài hát khá tốt. Thực hiện các bài hát với đàn tương đối tốt.

b. Khó khăn :

Đối với học sinh trường THCS Phan Đình Phùng nói riêng và học sinh trên địa bàn huyện Cư M'gar nói chung đa phần các em là con em nông thôn, điều kiện chưa được đầy đủ vì thế hiểu biết về âm nhạc đang còn hạn chế, chưa sâu rộng, chưa kích thích các em học tập.

Đa phần HS bị chi phối, ảnh hưởng về các môn học như Toán, Văn, Anh văn nên cũng phần nào sao nhãng việc học môn Âm nhạc.

Thời lượng dành cho bộ môn còn quá ít (1 tiết/tuần) nên ảnh hưởng không ít đến hiệu quả cũng như chất lượng bộ môn.

2. Mục đích yêu cầu.

* **Học sinh :**

- Hát đúng, chính xác giai điệu các bài hát
- Hát đúng tính chất bài ca.
- Biết hát có vận động phụ họa.
- Biết thể hiện bài hát dưới nhiều hình thức khác nhau.
- Biết biểu diễn trên sân khấu.
- Sáng tác lời ca mới hiệu quả dựa trên giai điệu một số bài hát.

* **Giáo viên :**

- Sử dụng đàn thành thạo, hát đúng và thể hiện đúng tính chất bài hát.
- Sáng tạo nhiều động tác vận động minh họa, nhiều hình thức biểu diễn bài hát khác nhau.
- Sưu tầm nhiều trò chơi phù hợp, vui và hỗ trợ hiệu quả cho việc dạy hát.

3. Những biện pháp - giải pháp đã tiến hành giải quyết vấn đề :

3.1. Đối với việc dạy bài hát :

a. Rèn luyện kỹ năng nghe và đánh giá của học sinh.

Để học sinh không bị thụ động trong cách lựa chọn tiết tấu cho bài hát, GV rèn luyện, khuyến khích kỹ năng nghe và đánh giá của học sinh bằng cách như sau : GV thay đổi tốc độ (Tempo) hay dịch giọng bản nhạc để học sinh nhận biết và thực hành.

*Ví dụ 1 : **Bài hát Tiếng chuông và ngọn cờ.**

GV đàn cho HS hát với tiết tấu Country Pop rồi lần lượt chuyển tiết điệu Pasodoble, Cha Cha Cha, Disco..., yêu cầu học sinh nghe và hát theo nhịp đàn.

? Các em hãy cho biết sự thay đổi tiết tấu mà các em vừa trình bày có phù hợp với bài hát không ?

HS nêu ý kiến dựa vào kỹ năng nghe của bản thân.

*Ví dụ 2 : **Bài hát Hành khúc tới trường.**

GV thay đổi tốc độ của bài hát : Từ Tempo 110 xuống 90 hoặc thay đổi tiết tấu từ March sang Rhumba

? Em có nhận xét gì nếu thay đổi tốc độ cũng như tiết tấu cho bài hát như chúng ta vừa trình bày ?

HS trả lời : BH Hành khúc tới trường nếu hát ở tốc độ chậm cũng như tiết tấu nhẹ nhàng mềm mại sẽ không phù hợp với sắc thái của bài hát vì bài hát có tính nhịp đi, hùng mạnh.

GV giải thích : Cơ bản một bài hát có thể sử dụng nhiều tiết tấu và Tempo khác nhau tuy nhiên dựa vào tính chất của bài để lựa chọn tiết tấu và Tempo phù hợp như thế mới truyền tải được sắc thái cũng như ý tưởng của tác giả.

Với cách trình bày như vậy chắc chắn từng ngày HS sẽ có những cảm nhận mới trong mỗi lần hát và nghe hát.

b. **Hướng dẫn học sinh phát biểu cảm nhận hoặc tự viết lời giới thiệu về bài hát :**

Trong học tập, so với bắt chước thì tìm tòi sáng tạo là hình thức cao nhất thể hiện tính tích cực học tập của HS, hãy bắt đầu khuyến khích các em mạnh dạn nói lên những cảm nhận của mình về môn học, về bài hát. HS có thể không ủng hộ ý kiến của GV, của bạn bè, có thể trình bày những ý kiến, tư tưởng của mình. Đó là cơ sở để có kỹ năng sáng tạo lớn hơn. GV cần tạo điều kiện để HS tự nhận xét, tự đánh giá, tự cảm nhận để có thể điều chỉnh cách học theo hướng tích cực.

*Ví dụ :

Cách 1 :

6 **Sáng kiến kinh nghiệm: Một số giải pháp giúp cho học sinh khối 6 tiếp thu tốt môn Âm Nhạc**

- Sau khi cho HS nghe hát mẫu và đọc lời ca, GV đặt câu hỏi : *Em hãy nêu cảm nhận của mình về bài hát Tiếng chuông và ngọn cờ ?*

HS sẽ trả lời qua phần gợi mở của GV.

VD : Nội dung bài hát nói lên điều gì ? Giai điệu bài hát như thế nào : Qua bài hát này bản thân em học tập được gì ? Em sẽ phải làm gì để xứng với những điều mà nội dung bài hát muốn chuyển tải tới... ?

Có thể HS trả lời chưa được trôi chảy hoặc ý tứ chưa được sâu sắc song qua nhận xét và khắc hoạ của giáo viên thì học sinh từ chỗ hiểu nội dung bài hát còn mơ hồ sẽ hiểu sâu sắc hơn và đặc biệt là sẽ có trách nhiệm hơn trong việc học tập cũng như rèn luyện.

Cách 2 :

- Học xong bài hát, GV chia lớp thành 2, 3 nhóm. Lần lượt từng nhóm viết lời giới thiệu cho bài hát.

GV nhận xét, chấm điểm.

+ Lời giới thiệu nhóm 1 :

Trẻ em trên trái đất đều mơ ước được học hành, được sống trong tình yêu thương của cha mẹ, thầy cô và bạn bè - một cuộc sống yên vui, hòa bình, hữu nghị đoàn kết và đầy tình thân ái giữa các dân tộc trên toàn thế giới. Chúng em mong sao trên trái đất sẽ không còn chiến tranh, không còn tiếng đạn bom đau thương, chia lìa. Hành tinh của chúng em sẽ tràn ngập màu xanh của hoà bình và hạnh phúc.

Hôm nay chúng em xin được gửi đến thầy giáo và các bạn ca khúc Tiếng chuông và ngọn cờ (Nhạc và lời : Phạm Tuyên) đó là tất cả những gì mà tuổi thơ trên toàn thế giới của chúng em hằng mong ước !

+ Lời giới thiệu nhóm 2 :

Bác Hồ đã từng nói : “Trẻ em như búp trên cành - biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan”. Vậy mà nay trên thế giới vẫn đang còn hàng triệu trẻ em còn phải chịu nhiều vất vả khổ cực, không đủ ăn đủ mặc không được đến trường do chiến tranh gây nên. Chúng ta cần phải làm gì để giúp đỡ những bạn ấy, làm gì để không còn cảnh chiến tranh chia lìa ?

Các bạn ơi chúng ta hãy hát vang bài ca Tiếng chuông và ngọn cờ (Nhạc và lời : Phạm Tuyên) cầu mong cho mọi người trên thế giới được sống trong hoà bình hữu nghị và đầy tình thân ái !

c. **Hướng dẫn học sinh biểu diễn bài hát.**

Thông thường mỗi bài hát giáo viên đều hướng dẫn học sinh hát kết hợp vận động giúp cho các em tự nhiên khi hát. Tuy nhiên, ở một số bài GV có thể dạy HS một vài động tác tay hoặc múa đơn giản, phù hợp để các em có thêm những lựa chọn khi biểu diễn bài hát.

*Ví dụ 1 : Với bài hát Đi cây, GV hướng dẫn một số động tác múa đèn của Thanh Hóa hoặc bài hát Vui bước trên đường xa GV hướng dẫn một vài động tác nhẹ nhàng uyển chuyển... Như vậy những điều đó sẽ không chỉ giúp cho cách trình bày bài hát thêm sinh động mà các em còn được tìm hiểu về những điệu múa mang tính chất đặc trưng vùng miền hay các động tác vui nhộn của tân nhạc rất cuốn hút và đặc sắc.

Thông qua những tiết học như vậy HS sẽ có những áp dụng sáng tạo trong những lần hội diễn văn nghệ trong nhà trường, các hoạt động ngoại khóa, biết cách dàn dựng và sử dụng những động tác múa phù hợp với thể loại bài hát...

Khi học GV đưa ra yêu cầu HS tự chọn nhóm 4 -5 HS và biểu diễn bài hát có động tác phụ họa. GV không nên áp đặt các em vào từng nhóm, để các em tự chọn sẽ làm HS phấn khởi, vui thích khi được làm việc trong nhóm phù hợp về sở thích, về âm vực, chất giọng...

- HS sẽ tự chọn nhóm có giọng hát thích hợp về âm vực để trình bày bài hát.
- HS tự chọn cách trình bày bài : Các em có thể trình bày bài một hoặc hai lần, có mở đầu có kết thúc, mỗi câu hát sẽ do em nào đảm nhiệm hay cả nhóm cùng hát. Bài hát gồm mấy đoạn, tính chất như thế nào ? (GV có thể gợi ý trước).

Ngoài ra, HS có thể chọn để sử dụng các cách hát như lĩnh xướng, hoà giọng, đối đáp... làm thế nào để phù hợp với nội dung cũng như cấu trúc bài hát.

Như vậy hình thức trình bày bài hát của mỗi nhóm sẽ rất đa dạng, phong phú, giàu tính sáng tạo.

- HS tự chọn động tác phụ họa cho bài hát : HS có thể nghĩ ra động tác phù hợp với nội dung bài hát và tập trình bày cho đều, đẹp (hát kết hợp vận động hoặc múa, hát kết hợp một vài động tác diễn xuất).

- Tuy nhiên để sự sáng tạo đạt hiệu quả cao, GV cần tạo điều kiện về thời gian cho HS chuẩn bị. Thông thường GV thông báo trước một tuần để HS chọn nhóm và tập cách trình bày, biểu diễn bài hát. (Không thể vừa luyện tập vừa thể hiện trong 1 tiết học)

d. Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi

- Sau khi học sinh hát đúng giai điệu của bài hát GV hướng dẫn học sinh chơi trò chơi : Giáo viên làm kí hiệu tay theo các chữ cái A, U, I. Khi GV đưa tay theo kí hiệu, học sinh hát giai điệu chỉ với các chữ cái theo đúng kí hiệu GV hướng dẫn trước lớp.

*Ví dụ 1 : Bài hát : Vui bước trên đường xa

Câu 1, GV đưa tay kí hiệu chữ A, HS hát "A" theo giai điệu của câu 1. “À à, à à à à á a”

Câu 2, Gv đưa tay kí hiệu chữ U, HS hát "U" theo giai điệu của câu 2. “U ú u u ù ù ù u u ù u”

GV tiếp tục thay đổi các kí hiệu khác cho đến hết bài hát. Trò chơi này giúp các em thay đổi không khí học tập, đồng thời để kiểm tra việc ghi nhớ giai điệu của HS.

- Trò chơi "Ai nhanh tai hơn"

Ví dụ sau khi học xong bài hát giáo viên sử dụng đàn đánh giai điệu một tiết nhạc bất kì cho học sinh nghe và hát lời ca câu nhạc đó. Trò chơi này giúp HS mau thuộc lời ca, phát triển tai nghe.

Việc kết hợp tổ chức một trò chơi trong giờ học hát vừa giúp học sinh nắm kiến thức chắc hơn, sâu hơn, nhanh hơn, vừa tạo ra không khí sôi nổi cho HS, tạo hứng thú cho HS học môn Âm nhạc cũng như học các môn học khác.

3.2. Đối với phương pháp dạy nhạc lí :

Giáo viên cần tránh tiết học nặng nề về lí thuyết hàn lâm kinh viện. Muốn tiết học không khô cứng giáo viên cần thực hiện hai nguyên tắc sau :

+ Nguyên tắc thứ nhất : "Từ thực tiễn rút ra khái niệm hoặc định nghĩa về lí thuyết".

Ví dụ : Muốn định nghĩa về nhịp 2/4, giáo viên cần hát trích đoạn và đánh nhịp một số bài hát viết ở nhịp 2/4 và gợi ý để học sinh trả lời về định nghĩa nhịp 2/4.

Giáo viên củng cố, bổ sung và đưa ra định nghĩa về nhịp 2/4.

+ Nguyên tắc thứ hai : "Lấy cái học sinh đã biết để đi đến cái học sinh chưa biết".

Ví dụ : Khi dạy về trường độ của âm thanh, giáo viên cho học sinh nghe trích đoạn một bài hát quen thuộc và gõ phách để học sinh nhận ra trường độ của âm thanh có độ dài ngắn khác nhau. Từ đó đưa ra khái niệm về trường độ của âm thanh.

3.3. Phương pháp dạy Tập đọc nhạc (TĐN) :

Để học sinh Tập đọc một bài nhạc có hiệu quả. Trước hết giáo viên cần cho học sinh quan sát bài Tập đọc nhạc và đặt câu hỏi gợi ý để học sinh nhận xét cấu trúc của bài.

Ví dụ :

- Bài TĐN được viết ở thể loại nhịp gì ?
- Về trường độ trong bài có những hình nốt gì ?
- Về cao độ trong bài có những tên nốt gì ?
- Ngoài ra trong bài còn có sử dụng những dấu hiệu gì khác (đã học)?
- Xác định bài TĐN viết ở thang 5 âm hay thang 7 âm, ở điệu thức trưởng hay điệu thức thứ. Từ đó, cho học sinh luyện đọc khởi động thang âm có sử dụng trong bài để tạo những âm tựa để học sinh dễ dàng khi đọc nhạc :
- + Thang 5 âm Đô Trưởng : Đô – Rê – Mi – Son – La – (Đố).

+ Thang 7 âm Đô Trưởng : Đô – Rê – Mi – Pha – Son – La – Si – (Đố).

+ Thang 5 âm La Thứ : La – Đô – Rê – Mi – Son – (Lá).

+ Thang 7 âm La Thứ : La – Si – Đô – Rê – Mi – Pha – Son – (Lá).

- Giáo viên đàn giai điệu bài TĐN sắp đọc cho học sinh nghe từ 2-3 lần. Phân chia bài TĐN thành những câu nhạc hoặc những tiết nhạc nhỏ và đàn giai điệu từ 3-4 lần. Sau đó cho học sinh đọc theo đàn và ghép lại từng câu theo lối móc xích cho đến khi hết bài.

- Sau khi học sinh đọc đúng giai điệu cả bài, tổ chức cho học sinh đọc nhạc kết hợp với đánh nhịp và ghép lời ca có trong bài để hát.

- Tổ chức cho học sinh đọc nhạc thi với nhau giữa các tổ, nhóm hoặc cá nhân. Từ đó giáo viên nhận xét và giúp học sinh sửa chữa những chỗ chưa thể hiện được (nếu có).

- Tổ chức trò chơi qua bài TĐN như : Bài TĐN có 4 câu nhạc thì ta đặt mỗi câu bằng một nguyên âm và yêu cầu học sinh ngân nguyên âm đó theo giai điệu:

Câu 1 : nguyên âm (a); Câu 2: nguyên âm (i); Câu 3: nguyên âm (u); Câu 4: nguyên âm (o)...chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm đọc ngân một câu ứng với một nguyên âm. Giáo viên nhận xét việc đọc ngân theo nguyên âm giữa các nhóm, nhằm kích thích sự hứng thú học tập của học sinh, hoặc giáo viên có thể tổ chức trò chơi luyện tai nghe : Giáo viên đàn giai điệu một câu nhạc bất kì trong bài, yêu cầu học sinh đoán ra và đọc lại câu nhạc đó. Có thể gõ tiết tấu cho học sinh nhận ra tiết tấu đó giống tiết tấu câu nhạc nào trong bài TĐN vừa học.

3.4. Phương pháp dạy âm nhạc thường thức (ÁNTT) :

- Để tiết học thêm sinh động giáo viên cần chuẩn bị trước ở nhà về tranh ảnh, vật dụng minh họa, đàn, một số bài hát nổi tiếng của các nhạc sĩ có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam hiện đại, hoặc các tác phẩm âm nhạc lớn của các danh nhân âm nhạc thế giới...Tìm đọc các loại sách nói về lịch sử âm nhạc Việt Nam và của thế giới để làm tư liệu phục vụ cho việc giảng dạy phân môn.

- Khi dạy giới thiệu về nhạc sĩ, giáo viên cần cho học sinh nghe các bài hát tiêu biểu hoặc gợi ý cho học sinh trả lời các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài học để tìm hiểu và biết thêm về tiểu sử cũng như thân thế sự nghiệp của các nhạc sĩ.

- Khi dạy về giới thiệu các nhạc cụ Phương Tây và nhạc cụ của dân tộc Việt Nam. Về ngoại hình của các loại nhạc cụ, tốt nhất là làm sao để học sinh thấy được nhạc cụ thật và tìm hiểu tính năng của nó. Nếu không có nhạc cụ thật thì cần có tranh ảnh phóng to và giáo viên mô phỏng âm sắc và tính năng của các nhạc cụ đó trên đàn phím điện tử để học sinh hiểu biết sâu hơn.

4. Kết quả khảo nghiệm

Môn học âm nhạc ở trường THCS mỗi tuần chỉ có một tiết, thật ít ỏi nhưng các em được làm quen với : Học hát, TĐN, nhạc lí, âm nhạc thường thức là một tác động lớn vào thế giới tinh thần của các em.

Với những phương pháp dạy trên, trong những năm qua đối với việc học âm nhạc ở trường, tôi thấy kết quả chất lượng được nâng lên rõ rệt, các em đã biết trình bày hoàn chỉnh một bài hát (hát kết hợp vận động nhẹ, biểu diễn) biết cảm nhận về nội dung bài hát. Bởi được hướng dẫn tận tình gợi mở và gần gũi luyện tập của GV, kết hợp giữa nhạc cụ, bảng phụ, đài, băng nhạc và làm mẫu chính xác của GV đã động viên cổ vũ các em kịp thời bằng những con điểm tốt. Nhắc nhở các em sau khi học bài mới thì các em phải có sự ôn luyện ở nhà để ghi nhớ và khắc sâu kiến thức, do đó trong giờ học rất sôi nổi và thoải mái, các em thi đua nhau trả lời câu hỏi của GV đưa ra, tự giác xung phong lên trình bày bài trước lớp, đem lại cho các em lòng tự tin, sự hứng thú say mê trong học tập, tình cảm Thầy - trò luôn gần gũi gắn bó. Việc học tốt trong giờ học chính khoá đã giúp HS hoạt động tốt trong các hoạt động ngoại khoá.

5. Kết quả nghiên cứu

Với sự áp dụng các biện pháp nói trên, trong những năm qua tôi được phân công giảng dạy bộ môn âm nhạc lớp 6. Tôi nhận thấy đa số học sinh đều rất hứng thú học tập, các lớp qua kiểm tra đều đạt kết quả cao, 98% học sinh đạt điểm ĐẠT, trong đó tỉ lệ khá giỏi chiếm hơn 45%, có nhiều em tỏ ra có năng khiếu về bộ môn.

Kết quả cụ thể đã đạt được :

| NĂM HỌC 2014 – 2015 | | NĂM HỌC 2015 - 2016 | |
|---------------------|-------|---------------------|-------|
| Tỉ lệ khá giỏi | 35% | Tỉ lệ khá giỏi | 45% |
| Đạt | 92,4% | Đạt | 98,6% |
| Chưa đạt | 7,6% | Chưa đạt | 1,4% |

III. PHẦN KẾT LUẬN

1. Những bài học kinh nghiệm :

- Từ thực tế giảng dạy, kết quả đạt được qua việc áp dụng các biện pháp nói trên, bản thân tôi đúc rút ra một số kinh nghiệm như sau :
- Để tạo hứng thú đối với học sinh thì trước hết phải gây hứng thú cho học sinh ngay từ phần mở đầu bài học, phần giới thiệu đề mục mới.
- Trong quá trình giảng dạy giáo viên phải biết phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.
- Giáo viên cần phải nắm đặc trưng của bộ môn, có phương pháp dạy học linh hoạt sáng tạo, phải tìm mọi cách để cải tiến cách dạy từng phân môn theo hướng tích cực hóa hoạt động của học sinh, bổ sung sáng tạo thêm nhiều thủ pháp sinh động, hấp dẫn, đa dạng hóa cách thức truyền đạt ở mỗi bài học.
- Phương tiện dạy học phải đầy đủ, giáo viên phải biết sử dụng phương tiện dạy học như một yếu tố gây xúc cảm
- Trong các tiết học phải tạo cho các em sự hứng thú từ đầu đến hết tiết học, tạo cho các em sự hứng thú vui tươi bởi vì đặc trưng bộ môn đó là học vui -vui học, tránh gò ép đối với học sinh.
- Tăng cường các hoạt động âm nhạc trong lớp trong trường bằng hình thức tổ chức hội thi văn nghệ ngoại khóa. Muốn thực hiện những nội dung trên có hiệu quả đòi hỏi mỗi giáo viên phải không ngừng nâng cao kiến thức, tạo cho mình một trình độ chuyên môn vững vàng, thường xuyên học hỏi rút kinh nghiệm ở các đồng nghiệp !

2. Kiến nghị, đề xuất.

2.1. Kiến nghị.

Trên đây là một số kinh nghiệm của tôi về “Một số giải pháp giúp học sinh lớp 6 học tốt môn Âm nhạc” của những năm học trước, Năm nay tôi mạnh dạn đưa ra để các đồng nghiệp tham khảo, những phương pháp cơ bản về cách dạy và học âm nhạc đặc biệt là phương pháp dạy thực hành áp dụng cho học sinh vì đa phần các học sinh trong tập thể rất thích hoạt động sáng tạo. Các em hứng thú học âm nhạc hơn, thực hành tự tin hơn và có tiến bộ rõ rệt.

Tôi rất mong được sự góp ý trao đổi kinh nghiệm của các bạn đồng nghiệp cũng như của những người yêu thích môn âm nhạc, để tìm ra được những phương pháp tối ưu nhất nhằm giúp HS có hứng thú và ham mê học âm nhạc, từ đó giáo dục óc thẩm mỹ cho các em, giúp các em hiểu được cái hay, cái đẹp trong cuộc sống.

2.2. Đề xuất.

Để thực hiện đào tạo các em học sinh trở thành những người phát triển toàn diện về : Đức -Trí -Thể -Mĩ... ngoài việc người thầy phải có năng lực thực sự ra thì việc khách quan, ngoại cảnh, khuôn viên, môi trường là những điều tác động lớn đến các em. Do đó để tạo điều kiện cho việc dạy - học của thầy trò thuận lợi, bản thân tôi là người đứng lớp dạy bộ môn âm nhạc cần kiến nghị một số vấn đề sau :

a. Về phía nhà trường :

- Thường xuyên quan tâm, giúp đỡ giáo viên và học sinh.
- Trang bị, bổ sung thêm một số trang thiết bị và tài liệu tham khảo để phục vụ cho việc giảng dạy bộ môn.
- Đầu tư xây dựng phòng học chức năng để HS có không gian hoạt động nghệ thuật.,

b. Về phía Phòng GD&ĐT :

- Tổ chức nhiều đợt tập huấn, chuyên đề về bộ môn để GV âm nhạc có điều kiện giao lưu, trao đổi kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy.

Quảng Hiệp, ngày 20 tháng 02 năm 2017

NGƯỜI VIẾT

Phan Thành Sơn

PHẦN NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CỦA NHÀ TRƯỜNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....

MỤC LỤC

| | | |
|-----|---|-----------|
| 1. | I/ PHẦN MỞ ĐẦU | 2 |
| 2. | 1. Lý do chọn đề tài | 2 |
| 3. | 2. Đối tượng nghiên cứu | 3 |
| 4. | 3. Phương pháp nghiên cứu | 3 |
| 5. | II/ PHẦN NỘI DUNG | 3 |
| 6. | 1. Thực trạng của vấn đề nghiên cứu. | 3 |
| 7. | 2. Mục đích yêu cầu. | 4 |
| 8. | 3. Những biện pháp - giải pháp đã tiến hành giải quyết vấn đề : | 4 |
| 9. | 4. Kết quả khảo nghiệm | 9 |
| 10. | 5. Kết quả nghiên cứu | 9 |
| 11. | III. PHẦN KẾT LUẬN | 10 |
| 12. | 1. Những bài học kinh nghiệm : | 10 |
| 13. | 2. Kiến nghị, đề xuất. | 10 |